

Bản án số: 46/2025/HS - ST

Ngày: 22 - 12 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Thu Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thường

Bà Nguyễn Thị Hằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Yến - Là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Thanh Hóa.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Thanh Hóa tham gia phiên tòa:

Bà Lê Thị Quỳnh Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Thanh Hóa, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 59/2025/HSST ngày 01/12/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2025/QĐXXST - HS ngày 08/12/2025 đối với bị cáo:

Lê Trọng H - sinh ngày 07/7/1989

Số CCCD: 038089013042

Nơi cư trú: xã C, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Lê Trọng C và bà Lê Thị S; có vợ là Nguyễn Thị Thúy V và 01 con sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 13/6/2012 bị TAND Quận Cầu Giấy, TP Hà Nội xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội: “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 178/2012/HSST.

Ngày 22/12/2014 bị TAND TP Thanh Hóa (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 - Thanh Hóa) xử phạt 48 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Tổng hợp với 18 tháng tù cho hưởng án treo của bản án số 178/2012/HSST ngày 13/6/2012 của TAND Quận Cầu Giấy, TP Hà Nội. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 66 (Sáu mươi sáu) tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/10/2018, đã nộp xong án phí HSST ngày 23/8/2012 và ngày 02/2/2015, đã nộp

xong án phí DSST ngày 02/02/2015, đã bồi thường xong.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/8/2025 đến ngày 29/8/2025 chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Phân trại tạm giam Thanh Hóa.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 21 giờ ngày 26/8/2025 tổ công tác phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa đang làm nhiệm vụ tại trước số nhà 259 Quang Trung 2, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa thì phát hiện Lê Trọng H có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác đã yêu cầu kiểm tra đối với H; tại chỗ H tự giác lấy từ trong túi quần đùi bên phải đang mặc ra 01 túi nilon màu trắng kích thước (4x8)cm, bên trong có chứa 07 gói giấy màu trắng kích thước mỗi gói (1x1,5)cm, bên trong mỗi gói giấy đều chứa chất bột màu trắng. H khai đây là Heroine H cất giấu nhằm mục đích bán kiếm lời. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đã đưa H cùng tang vật về trụ sở làm việc.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Trọng H khai nhận: Do ham lợi nhuận nên H nảy sinh ý định mua ma túy về bán lại cho người khác để kiếm lời. Tối ngày 25/8/2025, H một mình đi đến khu vực công viên Bồ Vệ, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa tìm gặp được một người phụ nữ xưng tên H1, cao khoảng 1m50, dáng người gầy, mặc đồ ngủ ở nhà, đeo khẩu trang nên H không nhìn rõ mặt. H đã mua của H1 01 túi Heroine với giá 2.500.000đ; sau khi mua ma túy H mang về cất giấu, chia thành 07 gói nhỏ định mang đi bán, nhưng chưa kịp bán thì bị Công an kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của H tại tiểu khu Vũ Yên, xã Nông Công, tỉnh Thanh Hóa nhưng không phát hiện, thu giữ gì.

Kết quả test nhanh mẫu nước tiểu thu giữ của Lê Trọng H: Âm tính với chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 3177/KL - KTHS ngày 27/8/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất bột màu trắng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 1,274 (*Một phẩy hai bảy tư*) gam, loại: Heroine.

Vật chứng của vụ án: Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định, Cơ quan Cảnh sát điều tra chuyển đến Phòng thi hành án dân sự khu vực 1 để xử lý theo quy định của pháp luật.

Về tình tiết khác của vụ án: Đối với người bán ma túy cho Lê Trọng H tên H1, do H không biết nhân thân lai lịch. Ngoài lời khai của H không có tài liệu,

chứng cứ nào khác nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để xác minh xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 47/CT - VKSKV1 ngày 27/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Lê Trọng H về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của BLHS 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Thanh Hóa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như cáo trạng đã nêu và đề nghị HĐXX:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025 đối với bị cáo Lê Trọng H; xử phạt bị cáo Lê Trọng H từ 04 năm 06 tháng tù đến 04 năm 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/8/2025.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

* Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ bao gói mở niêm phong và 1,166gam (*Một phẩy một sáu sáu gam*) chất bột màu trắng được đựng trong 01 túi niêm phong mẫu vật số PS3A 117293 do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lê Minh Tiến, Nguyễn Trần Đăng, Phạm Văn Hùng và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, là vật Nhà nước cấm lưu hành.

* Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời sau cùng bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Thanh Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục và tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu khác phản ánh

trong hồ sơ vụ án. Xác định: Vào khoảng 21 giờ ngày 26/8/2025, tại trước số nhà 259 Quang Trung 2, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa. Lê Trọng H có hành vi tàng trữ ma túy mục đích để bán kiếm lời. Sau khi bị bắt H giao nộp gói ma túy chưa kịp bán với khối lượng 1,274gam (*Một phẩy hai bảy tư gam*), loại Heroine.

Như vậy đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lê Trọng H đủ dấu hiệu cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”; tội danh và khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Thanh Hóa truy tố bị cáo Lê Trọng H về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025 là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất của vụ án, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Tội phạm về ma túy là rất nguy hiểm. Ma túy gây hại đến sức khỏe, làm suy thoái giống nòi, phá vỡ hạnh phúc gia đình. Ngoài ra ma túy còn là một trong những nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác và gây lan truyền căn bệnh HIV/AIDS. Mặc dù bị cáo biết rõ tác hại của ma túy nhưng do xem thường pháp luật, bị cáo đã có hành vi tàng trữ ma túy mục đích để bán kiếm lời. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý đặc biệt các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an chung. Vì vậy cần phải xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bản thân bị cáo trước khi phạm tội sống cùng bố mẹ đẻ và bố mẹ đẻ của bị cáo thờ cúng anh trai là liệt sĩ, bố mẹ đẻ và con đẻ của bị cáo bị bệnh nặng có xác nhận của chính quyền địa phương nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Lê Trọng H không có tình tiết tăng nặng.

- Về nhân thân: Bị cáo Lê Trọng H có nhân thân xấu: Ngày 13/6/2012 bị TAND Quận Cầu Giấy, TP Hà Nội xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội: “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 178/2012/HSST. Ngày 22/12/2024 bị TAND TP Thanh Hóa (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 - Thanh Hóa) xử phạt 48 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Tổng hợp với 18 tháng tù cho hưởng án treo của bản án số 178/2012/HSST ngày 13/6/2012 của TAND Quận Cầu Giấy, TP Hà Nội. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 66 (*Sáu mươi sáu*) tháng tù.

[5] Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy tiêu hủy toàn bộ bao gói mở niêm phong và 1,166gam (*Một phẩy một sáu sáu gam*) chất bột màu trắng được đựng trong 01 túi niêm phong

mẫu vật số PS3A 117293 do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lê Minh Tiến, Nguyễn Trần Đăng, Phạm Văn Hùng và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, là vật Nhà nước cấm lưu hành.

[6] Về tình tiết khác của vụ án: Đối với người bán ma túy cho Lê Trọng H tên H1, do H không biết nhân thân lai lịch. Ngoài lời khai của H không có tài liệu, chứng cứ nào khác nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để xác minh xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo Lê Trọng H phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của BLHS 2015 sửa đổi năm 2025.

* Tuyên bố: Bị cáo Lê Trọng H phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

* Xử phạt: Bị cáo Lê Trọng H 04 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/8/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

* Về vật chứng của vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của BLHS 2015. Khoản 1; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy tiêu hủy toàn bộ bao gói mở niêm phong và 1,166gam (Một phẩy một sáu sáu gam) chất bột màu trắng được đựng trong 01 túi niêm phong mẫu vật số PS3A 117293 do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lê Minh Tiến, Nguyễn Trần Đăng, Phạm Văn Hùng và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, là vật Nhà nước cấm lưu hành.

(Toàn bộ số vật chứng trên đang tạm giữ tại Phòng Thi hành án khu vực 1 - Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/11/2025).

* Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí và Lệ phí Tòa án; Mục 1, Phần I Danh mục án phí Tòa án.

Bị cáo Lê Trọng H phải nộp 200.000đ án phí HSST.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7

và 9 Luật thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự

* Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND khu vực I- Thanh Hóa;
- Phòng THADS khu vực I- Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Đào Thị Thu Thủy

